

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 544/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Ngọc A**, sinh năm 1992;

Trú tại: Xóm YV, xã YC, huyện HD, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Đắc T**, sinh năm 1991;

Trú tại: Xóm YV, xã YC, huyện HD, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Đắc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đắc Gia B, sinh ngày 18/11/2017 cho chị Nguyễn Thị Ngọc A trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng;

Anh Nguyễn Đắc T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Ngọc A là: 1.500.000đ(một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng. Thời hạn cấp

dưỡng kể từ ngày 01/02/2020 cho đến khi cháu Nguyễn Đắc Gia B đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án dân sự; thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

Anh Nguyễn Đắc T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Ngọc A và anh Nguyễn Đắc T không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc A phải nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm chị Nguyễn Thị Ngọc A đã nộp theo biên lai thu số AA/2015/0009435 ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Trả lại chị Nguyễn Thị Ngọc A số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí đã nộp. Anh Nguyễn Đắc T phải nộp 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND.TP Hà Nội
- VKSND.H.Hoài Đức;
- Cơ quan THADS.H.Hoài Đức;
- UBND xã YC, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Sinh Thành

